

Số: /KH-UBND

Cẩm Ngọc, ngày 28 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH – UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc giảm nghèo bền vững năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 19 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Cẩm Ngọc về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 cho các thôn trên địa bàn xã, trong đó có chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023.

Căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023. Căn cứ thực tế tình hình đời sống của người dân trên địa bàn xã. UBND xã Cẩm Ngọc xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo; thu hút sự quan tâm đồng đạo của cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc “chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo.

- Kế hoạch là căn cứ để xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2023 đã đề ra.

- Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác giảm nghèo năm 2023.

2. Yêu cầu

- Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo; ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra giám sát, thường xuyên đánh giá kết quả tổ chức thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Việc giảm nghèo phải phản ánh đúng, sát tình hình thực tế đời sống người dân, đảo bảo người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nguồn vốn tín dụng chính sách... Không vì chỉ tiêu, thành tích mà bỏ sót đối tượng, ảnh hưởng đến quyền lợi thụ hưởng các chính sách dành cho người nghèo, người cận nghèo theo quy định.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự vào cuộc của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội, các thôn với công tác giảm nghèo. Từng bước nâng cao ý thức, trách nhiệm của các hộ nghèo đối với sự phát triển kinh tế hộ gia đình nhằm thoát nghèo bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phân đầu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...).

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo Kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, toàn xã giảm 20 hộ nghèo trở lên, tương ứng giảm 0,3% số hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025, bằng 1,10%/tổng số hộ tự nhiên; hộ cận nghèo giảm 39 hộ trở lên, tương ứng giảm 38,6% số hộ cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2022-2025, bằng 2,15%/tổng số hộ tự nhiên. (Có phụ lục chi tiết giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn kèm theo)

(Có phụ lục chi tiết danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo dự kiến giảm kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Khắc phục tồn tại hạn chế trong công tác giảm nghèo

- Trong năm làm tốt công tác vận động nguồn lực về kinh phí để hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo cụ thể: Vận động nguồn hỗ trợ từ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí hoặc tặng sổ tiết kiệm, nhận chăm sóc nuôi dưỡng các hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn góp phần vào công tác xóa nghèo của xã. Phối hợp với UB. MTTQ xã làm tốt công tác vận động nhân dân đóng góp cho quỹ vì người nghèo năm 2023 đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, sử dụng nguồn quỹ vận động có hiệu quả.

- Vận động nhân dân, anh, em dòng tộc của hộ nghèo đóng góp ngày công, vật liệu để sửa chữa nhà ở, xây dựng nhà vệ sinh cho hộ nghèo để khắc phục thiếu hụt của các hộ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo phải tự vươn lên phát triển kinh tế hộ gia đình, phát triển sản xuất chăn nuôi, sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn vay.

- Tuyên truyền đến các gia đình có bố, mẹ, ông bà.... đang ở riêng thuộc hộ nghèo phải có nghĩa vụ chăm sóc, phụng dưỡng, không để bố mẹ sống riêng để vào hộ nghèo.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác giảm nghèo

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước giảm nghèo bằng các hình thức và nội dung phù hợp, nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trong toàn Đảng bộ và trong xã hội, trước hết là của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về vai trò, ý nghĩa của công tác giảm nghèo trong tình hình mới.

- Làm tốt công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện ra các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn. Tổ chức các hội thảo, hội nghị về giảm nghèo bền vững, về mô hình giảm nghèo, kinh nghiệm, sáng kiến giảm nghèo và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

- Tuyên truyền giảm nghèo bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo; động viên, khích lệ, nâng cao ý chí tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo của người nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc để thực hiện đạt kết quả cao.

- Khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, người nghèo có thành tích trong công tác giảm nghèo năm 2023.

3. Nâng cao hiệu quả lãnh, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác giảm nghèo theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối quản lý về công chức văn hóa phụ trách chính sách;

- Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với các tổ chức chính trị -

xã hội trong hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho tổ chức, cán bộ, đảng viên phụ trách hướng dẫn, chỉ đạo công tác giảm nghèo tại các thôn đến từng hộ nghèo, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua - khen thưởng hàng năm.

- Thực hiện tốt cơ chế kiểm tra, giám sát để kịp thời uốn nắn các sai phạm, khuyết điểm, điều chỉnh các phát sinh cho phù hợp với thực tiễn cũng như phát huy những kết quả tích cực đã đạt được.

3. Thực hiện các giải pháp giảm nghèo

3.1. Giải pháp theo nhóm nguyên nhân nghèo

- Về vốn: Hiện nay các hộ nghèo và cận nghèo trên địa bàn xã đã được tiếp cận đầy đủ các nguồn vốn theo hạn mức vay quy định. Tuy nhiên cần thường xuyên rà soát nắm chắc hộ thiếu vốn, nhu cầu vay vốn của từng hộ để đấu mối với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất cho các hộ nghèo có đủ vốn để phát triển kinh tế, mua giống cây trồng, vật nuôi, máy móc, thiết bị sản xuất. Bên cạnh việc hỗ trợ vay vốn thì các thôn và các tổ chức đoàn thể, các tổ ủy thác của ngân hàng cần giám sát, theo dõi các hộ được vay vốn sử dụng nguồn vốn được vay như thế nào cho hiệu quả, tránh tình trạng các hộ được vay vốn nhưng sử dụng nguồn vốn được vay không hiệu quả, không đúng mục đích vay.

- Về đất sản xuất: thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2025 theo Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

- Về hỗ trợ những hộ thiếu tay nghề, thiếu việc làm hoặc chây lười lao động, không biết cách làm ăn: Thường xuyên rà soát cụ thể, nắm chắc số lượng, nhu cầu cần đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn xã. Động viên người lao động tham gia làm việc tại các công ty, nhà máy; hoặc học thêm nghề đan lát để tăng thu nhập lúc nông nhàn nhằm xóa bỏ tâm lý, tư tưởng không muốn thoát nghèo để trông chờ vào hỗ trợ của Nhà nước. Tập trung tăng cường công tác tuyên truyền để hỗ trợ các đơn vị tuyển dụng công dân đi XKLĐ, đặc biệt quan tâm đến thị trường xuất khẩu lao động đem lại thu nhập cao cho người lao động như: Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản....

- Về hỗ trợ những hộ có đông người ăn theo, có người ốm đau hoặc mắc tệ nạn xã hội: Làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình; phòng, chống tệ nạn xã hội và thực hiện tốt chế độ trợ giúp xã hội cho những hộ nghèo có đối tượng bảo trợ xã hội, các tổ chức đoàn thể theo dõi hỗ trợ, hướng dẫn hộ khắc phục khó khăn. Động viên đoàn viên, hội viên vươn lên phát triển kinh tế. hỗ trợ kịp thời khi có các trường hợp gặp khó khăn, rủi ro đột xuất.

3.2. Giải pháp theo chiều thiếu hụt

- *Chiều thiếu hụt về Giáo dục:* Đề nghị các nhà trường cần có kế hoạch cụ thể lập danh sách để hỗ trợ miễn, giảm học phí cho con em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo để đảm bảo cho con em hộ nghèo, hộ cận nghèo được đi học không bỏ học giữa chừng. Thực hiện tốt các giải pháp huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

- *Chiều thiếu hụt về Y tế, Dinh dưỡng:* Thực hiện tốt các chính sách BHYT theo quy định, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia BHYT hộ gia đình, tăng cường các dịch vụ y tế tạo điều kiện cho nhân dân được tiếp cận với các dịch vụ y tế, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về y tế cho người nghèo, cận nghèo đặc biệt năm 2022 phải tuyên truyền vận động hộ cận nghèo, và những hộ thuộc mức sống trung bình tham gia mua thẻ BHYT đạt 100%. Xây dựng kế hoạch lộ trình để cải thiện về dinh dưỡng cho trẻ em trên địa bàn xã nói chung và cho trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nói riêng.

- *Chiều thiếu hụt về Nhà ở:* cần huy động sự hỗ trợ trong dòng họ, của cộng đồng dân cư, phát động các tổ chức xã hội, đoàn thể, phát động phong trào quyên góp hỗ trợ người nghèo, bằng tiền, vật liệu, ngày công,... trách thủ nguồn lực từ các nhà hảo tâm hỗ trợ để xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện tốt chương trình tín dụng vay vốn hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo.

- *Chiều thiếu hụt nước sạch, Vệ sinh môi trường:*

Tập trung nguồn lực để hỗ trợ đối với những hộ chưa có nhà vệ sinh hoặc có nhà vệ sinh không đảm bảo theo quy định. Tuyên truyền cho người dân thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm, chuồng trại chăn nuôi, sắp xếp nhà ở gọn gàng, ngăn nắp để hạn chế dịch bệnh.

- *Chiều thiếu hụt về tiếp cận thông tin tuyên truyền:*

Hiện nay trên địa xã đã được trang bị hệ thống truyền thanh không dây vì vậy Ban văn hóa cần tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã và các thôn để kịp thời truyền tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến toàn thể nhân dân.

4. Giải pháp cho các hộ nằm trong danh sách dự kiến thoát nghèo, cận nghèo năm 2023.

Trên cơ sở điều kiện, hoàn cảnh của các hộ UBND xã cùng các thôn xác định danh sách dự kiến thoát nghèo như sau:

- Đối với hộ nghèo: 20 hộ

- Đối với hộ cận nghèo: 39 hộ

(Có danh sách cụ thể gắn với giải pháp và phân công tổ chức, cá nhân phụ trách giúp đỡ kèm theo)

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Các thành viên BCD xã nâng cao trách nhiệm trong việc kiểm tra đôn đốc các thôn tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo theo kế hoạch; tập trung chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo định kỳ và thường xuyên trong năm đảm bảo đúng tiêu chí, đúng quy định. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có

tình hoặc thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch giảm nghèo hoặc có các biểu hiện dẫn tới việc làm sai lệch kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Lòng ghép nguồn vốn từ các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã với nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để tập trung phát triển sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người nghèo, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, kém hiệu quả

- Từ quỹ vì người nghèo.

- Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức và từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Nguồn lực khác

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư... của người dân, của cộng đồng.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ ngày 28/02/2022 – 01/03/2023: Xây dựng và triển khai kế hoạch.

Từ ngày 03/3/2023 đến ngày 25/3/2023: Kiểm tra, nắm bắt công tác triển khai kế hoạch và phương án giúp đỡ các hộ nghèo dự kiến thoát nghèo năm 2023 tại các thôn.

Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 15/6/2023: Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm; Điều chỉnh và xây dựng phương án giúp đỡ cho 6 tháng cuối năm 2023.

Từ ngày 01/9/2022 đến hết quý IV/2022: Rà soát lần cuối công tác giảm nghèo ở các thôn và đánh giá kết quả thực hiện cả năm 2023.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên BCD phụ trách công tác giảm nghèo

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban chỉ đạo , thường xuyên hướng dẫn thực hiện kế hoạch, thực hiện phân công các thành viên trực tiếp chỉ đạo theo dõi giúp đỡ các thôn. Thành viên BCD được phân công phải bám sát cơ sở, trực tiếp cùng thôn xuống đến hộ nghèo, hộ cận nghèo để nắm bắt tâm tư nguyện vọng và có phương án hỗ trợ cho các hộ. Thực hiện giao ban định kỳ, tổng hợp tình hình thực hiện, triển khai biện pháp, giải pháp để chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

2. Công chức văn hóa phụ trách chính sách

Là Thường trực của Ban chỉ đạo giảm nghèo xã, trực tiếp tham mưu cho Đảng ủy, HĐND và UBND trong công tác giảm nghèo, Tham mưu thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Khảo sát và tham mưu giao chỉ tiêu giảm nghèo đối với các thôn. Tham mưu phân công nhiệm vụ cho các thành viên tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo. Tham mưu cho

UBND và BCD xã thành lập các đoàn kiểm tra việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo và thành lập đoàn kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo thường xuyên và định kỳ cuối năm.

Chủ trì phối hợp với các ngành, và trung tâm học tập cộng đồng xã xây dựng kế hoạch đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đạt chỉ tiêu huyện giao. Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu lao động đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động theo chỉ tiêu đã đề ra.

Tham mưu điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo thường xuyên và định kỳ năm 2023 đảm bảo đúng quy trình, tiêu chí theo quy định.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho lao động trở về từ vùng dịch sau khi thực hiện xong cách ly tập trung. Rà soát, phân loại, đánh giá kỹ lưỡng chất lượng, tay nghề, kinh nghiệm của từng người lao động, nhu cầu tìm kiếm việc làm của lao động trở về địa phương để phân loại, xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, đào tạo lại nhằm hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục, thời gian để người lao động được vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để kịp thời tham mưu UBND xã các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất nếu xảy ra tình trạng thiên tai làm ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của người dân.

Tăng cường truyền thông, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2025 theo Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

Phối hợp với công chức Văn hóa – Thông tin tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, xóa bỏ các phong tục lạc hậu, mê tín dị đoan; thực hiện nếp sống văn hóa và duy trì phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chính sách hỗ trợ đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi.

Tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết 03 tháng, 6 tháng và cả năm để đánh giá rút kinh nghiệm, đưa ra các giải pháp phù hợp với từng thời điểm trong công tác giảm nghèo.

3. Công chức văn phòng UBND.

Tham mưu kịp thời về công tác thi đua khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức, có nhiều đóng góp tích cực đối với công tác giảm nghèo.

4. Công chức địa chính XD

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; tranh thủ các nguồn lực để đầu tư phát triển các ngành

nghe dịch vụ, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư để tạo thêm việc làm mới cho lao động.

Tham mưu thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công cho các chương trình giảm nghèo; ưu tiên sử dụng nguồn vốn đầu tư công đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân.

Tiếp tục tham mưu cho UBND xã việc tổ chức triển khai i thực hiện các chương trình chính sách mới của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng về nhà ở.

Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở của hộ nghèo đảm bảo đạt mục tiêu đề ra ở cả hai tiêu chí chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở.

Xây dựng phương án bố trí quỹ đất để ưu tiên phân bổ đất ở, đất sản xuất cấp cho người nghèo, hộ nghèo (nếu có)

5. Công chức địa chính nông nghiệp – NTM

Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với mục tiêu giảm nghèo thông qua việc đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất.

Hướng dẫn các thôn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình phát triển sản xuất, các giải pháp đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hộ gia đình. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất, góp phần vào chương trình giảm nghèo.

6. Công chức Kế toán ngân sách

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan tham mưu quản lý các nguồn vốn thực hiện đầu tư, hỗ trợ cho các chương trình giảm nghèo đảm bảo hiệu quả (Nếu có). Hướng dẫn, đầu mối với MTTQ xã quản lý và sử dụng đúng mục đích quỹ “vì người nghèo” của xã. Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội kịp thời.

7. Công chức tư pháp

Triển khai thực hiện trợ giúp pháp lý cho người dân đặc biệt là cho các nhóm đối tượng là người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức các hoạt động truyền thông, trợ giúp pháp lý lưu động tại các thôn.

8. Các nhà trường và Trung tâm học tập cộng đồng

Chủ trì thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên và học sinh; tham mưu triển khai thực hiện tốt các kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, kế hoạch trường chuẩn và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường học, phối hợp với gia đình để động viên con em đến trường, hạn chế học sinh bỏ học đặc biệt là học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Chỉ đạo thực hiện tốt xã hội hóa trong giáo dục.

Trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên nắm bắt nhu cầu để mở các lớp học, ưu tiên cho học viên là người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, các hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo.

9. Công chức Văn hóa xã hội

Chủ trì, chỉ đạo đài truyền thanh xã, hệ thống truyền thanh của các thôn tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, tuyên truyền các mô hình giảm nghèo, cách làm hay, sáng tạo của những hộ điển hình.

10. Trạm Y tế

Làm tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho người dân, tạo điều kiện để hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận với các dịch vụ y tế, chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình nước sạch, vệ sinh trên địa bàn xã.

11. Cán bộ, công chức được phân công chỉ đạo điểm, phụ trách công tác giảm nghèo tại các thôn.

Cán bộ, công chức được phân công chỉ đạo, phụ trách tại các thôn cần bám sát cơ sở để hỗ trợ, giúp đỡ thôn trong quá trình triển khai công tác giảm nghèo. Đây là tiêu chí để đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của từng cán bộ, công chức và phải chịu trách nhiệm về công tác giảm nghèo tại thôn được phân công.

12. Đề nghị UB MTTQ và các tổ chức chính trị.

Tuyên truyền, vận động toàn thể đoàn viên, hội viên và đông đảo nhân dân tích cực tham gia thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững. Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, thương yêu đùm bọc trong các khu dân cư, các thôn, phát huy tình làng nghĩa xóm, trong cộng đồng, trong dòng họ nhằm giúp nhau khắc phục khó khăn xóa đói giảm nghèo gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư". Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua "*Thanh Hóa chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*".

Tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ "Quỹ vì người nghèo".

Tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ công khai từ cơ sở, khu dân cư. Giám sát các hoạt động thực hiện các chính sách, dự án về giảm nghèo.

Ngoài việc theo dõi giúp đỡ hộ nghèo tại các thôn được phân công phụ trách thì cần có kế hoạch và các hoạt động cụ thể giúp đỡ đoàn viên, hội viên của tổ chức mình thoát nghèo.

Đối với các tổ chức nhận ủy thác của ngân hàng chính sách xã hội : hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và giải ngân kịp thời các chương trình tín dụng hộ nghèo , hộ cận nghèo hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác để giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác được tiếp cận vay vốn phát triển sản xuất, tạo sinh kế vươn lên thoát nghèo và làm giàu . Đẩy mạnh phổ biến tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo, cận nghèo.

Đối với hội người cao tuổi có thành viên thuộc hộ gia đình hộ nghèo, cận nghèo

phát huy phong trào “Tuổi cao – gương sáng” làm tốt công tác tuyên truyền, vận động con cháu, gia đình, dòng họ nêu cao trách nhiệm phụng dưỡng, chăm sóc, giúp đỡ bố mẹ, ông bà thuộc hộ nghèo. Cùng với Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chung tay, góp sức chăm lo cho người nghèo.

13. Đối với các thôn

Căn cứ vào kế hoạch của UBND, chỉ tiêu giảm nghèo của thôn mình để xây dựng kế hoạch giảm nghèo. Các thôn có trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo đạt kế hoạch; phối hợp với các tổ chức đoàn thể thực hiện ngay từ đầu năm, có phương án, biện pháp, dự kiến để rà soát, giúp đỡ và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các hộ nghèo. Đồng thời, có trách nhiệm tuyên truyền các chủ trương, chính sách đối với các hộ nghèo, tuyên truyền xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỉ lại. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa xã hội, quốc phòng - an ninh của đơn vị mình, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch đã xây dựng.

Trên đây là kế hoạch giảm nghèo năm 2023 của UBND xã Cẩm Ngọc. Đề nghị các cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, chỉ đạo các thôn, tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt mục tiêu Kế hoạch giảm nghèo trong năm 2023 đã đề ra ./.

. Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện; (B/c)
- TTr. Đảng ủy, HĐND; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT. UBND; (B/c)
- Cán bộ, công chức có liên quan;(T/h)
- Ban ngành, đoàn thể (P/h)
- Các thôn; (T/h)
- Lưu VP; CSXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Huệ

UBND XÃ CẨM NGỌC

DANH SÁCH

Phân công thành viên BCD xã phụ trách công tác giảm nghèo các thôn năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số:/KH – UBND ngày 28/02/2023

của UBND xã Cẩm Ngọc)

TT	Thôn	Cấp ủy chỉ đạo	Các đoàn thể phụ trách	Công chức phụ trách
1	Đông Lão	Trần Việt Hùng	Hội CCB	Quách Ngọc Hiếu
2	Song Nga	Trương Công Chung	Hội Nông Dân	Bùi Thị Oanh
3	Thôn Sóng	Cao Minh Long	Hội Nông Dân	Bùi Thị Huyền Lê Thành Long
4	Phúc Ngán Vải	Phạm Thị Hằng	Hội CCB	Nguyễn Thị Hạnh Hà Đức Trụ
5	Thôn Kim	Dương Thị Yên	Đoàn Thanh Niên	Trương Chim Ứng
6	Thôn Song	Phạm Văn Hành	Hội Phụ Nữ	Phạm Hồng Phong
7	Thôn Sành	Dương Thị Hạnh	Hội Phụ Nữ	Trịnh Đăng Khôi Cù Thị Vinh

UBND XÃ CẨM NGỌC

DANH SÁCH

Phân công các đoàn thể phụ trách công tác giảm nghèo các thôn năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số:/KH – UBND ngày 28/02/2023
của UBND xã Cẩm Ngọc)

TT	Thôn	Các đoàn thể phụ trách	Hộ nghèo	Hộ Cận nghèo
1	Đồng Lão	Hội CCB	2	3
2	Song Nga	Hội Nông Dân	3	5
3	Thôn Sống	Hội Nông Dân	4	6
4	Phúc Ngán Vải	Hội CCB	1	7
5	Thôn Kim	Đoàn Thanh Niên	6	6
6	Thôn Song	Hội Phụ Nữ	1	6
7	Thôn Sành	Hội Phụ Nữ	3	6
Cộng			20	39

Ghi chú: - Hội CCB: Thôn Đồng Lão, Phúc Ngán Vải 3 hộ nghèo 10 hộ c. nghèo.

- Hội Nông dân: Thôn Song Nga, Làng Sống 7 hộ nghèo 11 hộ cận

nghèo.

- Hội LHPN: Thôn Song, Sành 4 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo.

- Đoàn thanh niên: Thôn Kim 6 hộ nghèo, 6 hộ cận nghèo.

UBND XÃ CẨM NGỌC

PHỤ LỤC
GIẢM HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số:/KH – UBND ngày 28/02/2023
của UBND xã Cẩm Ngọc)

TT	Thôn	Số hộ nghèo năm 2023	Hộ thoát nghèo năm 2023	Hộ cận nghèo 2023	Hộ thoát Cận nghèo 2023
1	Đồng Lão	6	2	8	3
2	Song Nga	11	3	12	5
3	Thôn Sóng	13	4	13	6
4	Phúc Ngán Vải	2	1	14	7
5	Thôn Kim	17	6	18	6
6	Thôn Song	4	1	15	6
7	Thôn Sành	12	3	21	6
Cộng		65	20	101	39